

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HNGĐ-ST

Ngày 06/ 2/2024

V/v: “Kiện ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Lan Hương

2. Bà Vũ Thị Hòa

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06/2/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 165/2023/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc kiện “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 03/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** **Chị Đinh Thị H** - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. **Bị đơn:** **Anh Lê Quốc H** - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 19, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. - Vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đinh Thị H trình bày:

Chị Đinh Thị H và anh Lê Quốc H đăng ký kết hôn vào ngày 14/01/2021 tại UBND thị trấn B, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống H phúc được 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trước khi kết hôn chị Đinh Thị H và anh Lê Quốc H hai bên đều đã có 01 lần vợ và 01 lần chồng nên khi về chung sống với nhau vợ chồng không hợp nhau luôn bất đồng nhau về mọi quan điểm sống cũng như làm ăn kinh tế. Từ đó vợ chồng

thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi cọ chửi, xúc phạm đến danh dự của nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Từ tháng 9 năm 2022 chị H và anh H đã sống ly thân, từ khi ly thân chị H và anh H không quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Nay, chị Đinh Thị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có H phúc chị H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Lê Quốc H.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị Đinh Thị H và anh Lê Quốc H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Đinh Thị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Quốc H trình bày: Chị Đinh Thị H trình bày về thời gian, địa điểm kết hôn như chị Đinh Thị H trình bày là đúng.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống H phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Từ đó hai vợ chồng thường xuyên cãi cọ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải, nH tình cảm vẫn không cải thiện được. Từ tháng 9 năm 2022 anh và chị H đã sống ly thân, từ khi ly thân anh chị không quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Nay anh H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được anh H cũng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đinh Thị H.

Sau khi anh H làm bản tự khai, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H không có mặt tại địa phương. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng nhưng anh H cũng không đến để tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử.

Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu và ý kiến của mình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Lê Quốc H.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và áp dụng pháp luật: Chị Đinh Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết “Ly hôn” đối với anh Lê Quốc H. Vì vậy, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết về nội dung khởi kiện. Tại phiên tòa các đương sự vắng mặt trong đó: Nguyên đơn vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị H và anh Lê Quốc H tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau vào ngày 14/01/2021 có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống H phúc được 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trước khi kết hôn chị Đinh Thị H và anh Lê Quốc H hai bên đều đã có 01 lần vợ và 01 lần chồng nên khi về chung sống với nhau vợ chồng không hợp nhau luôn bất đồng nhau về mọi quan điểm sống, cũng như làm ăn kinh tế. Từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi cọ chửi xúc phạm đến danh dự của nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải, nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Từ tháng 9 năm 2022 chị H và anh H đã sống ly thân, từ khi ly thân chị H và anh H không quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Như vậy, tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị H đối với anh Lê Quốc H.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị Đinh Thị H và anh Lê Quốc H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Đinh Thị H và anh Lê Quốc H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Lê Quốc H.

2. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000698249 ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Công ty cổ phần thanh toán Quốc gia Việt Nam và theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: AC - 22P số 0000549 ngày 6 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Đinh Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TP
- Các đương sự;
- THADS;
- UBND thị trấn B;
- Lưu.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Lê Kim Phụng